

Số: 44 /KH-UBND

Tây Ninh, ngày 11 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012; Luật hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 và Quyết định số 3121/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 của Bộ Tư pháp.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 09/12/2003 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Kết luận số 04-KL/TW, ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, Luật PBGDPL, Luật tiếp cận thông tin, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2019.

1.2. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát các Nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền địa phương, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của địa phương.

2.2. Bám sát và triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp, lồng ghép các hoạt động.

2.3. Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng tập trung về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết, nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

1.1. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết thực tiễn thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định số 28/2013/NĐ-CP, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP...); nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế hoặc đề xuất, thực hiện giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Các đơn vị tổng kết vào quý III/2019.

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết thực tiễn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; đề xuất, thực hiện giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Các đơn vị tổng kết vào quý III/2019.

1.3. Chỉ đạo, hướng dẫn, rà soát các quy định, đánh giá thực tiễn triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo nhiệm vụ được giao trong Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 04-KL/TW, Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 619/QĐ-TTg, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành), Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021, các Chương trình phối hợp, Đề án về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở theo hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước; tăng cường truyền thông, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc thực tiễn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Tổ chức tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ; theo dõi, kiểm tra nắm bắt tình hình thực tế và hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Đánh giá, phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường trao đổi kinh nghiệm giữa các sở, ngành, đoàn thể tỉnh và địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021, các Chương trình phối hợp và các Đề án về PBGDPL; phát huy vai trò

của sở, ngành Tư pháp, cơ quan Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thẩm định, điều phối kế hoạch và kinh phí thực hiện chương trình, đề án.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn chung của Bộ Tư pháp, Kế hoạch thực hiện các đề án của sở, ngành, địa phương.

2.2. Tăng cường truyền thông về PBGDPL, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2018-2021” (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành), tập trung trọng tâm vào xây dựng Cổng Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật; Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia; cập nhật, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; đổi mới, cải tiến chuyên mục PBGDPL trên Cổng/Trang tin PBGDPL của sở, ngành, địa phương; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Tham mưu, thực hiện tốt các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp và trách nhiệm PBGDPL chuyên ngành của các sở, ngành, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, tổ chức pháp chế các sở, ngành là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; Phòng Tư pháp, cơ quan, tổ chức là thành viên Hội đồng cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng các cấp.

2.4. Triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, bám sát nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 theo Nghị quyết của Chính phủ, nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tập trung các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành hoặc thông qua năm 2018 và năm 2019; các văn bản pháp luật được giao chủ trì soạn thảo hoặc thuộc phạm vi quản lý; các quy định pháp luật, dự thảo luật, pháp lệnh quan trọng, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các lĩnh vực: Cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, hỗ trợ khởi nghiệp, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ; pháp luật về biển, đảo; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều

ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như: Hiệp định Đối tác toàn diện, tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-Liên minh kinh tế Á-Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới; điều ước về biển mà Việt Nam là thành viên...

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh; các tổ chức hành nghề pháp luật, nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.5. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2019 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL và nhiệm vụ trọng tâm của các sở, ngành, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm, trọng tâm từ ngày 01/11 đến 09/11/2019.

2.6. Triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá công tác PBGDPL theo Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.7. Quán triệt, tập huấn và triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật sau khi được ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch riêng.

2.8. Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; nâng cao năng lực, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức pháp luật chuyên

sâu gắn với thực hiện Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (sau khi được Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.9. Thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tập trung trọng tâm vào đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp), các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.10. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sở, ngành khác có liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn; Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh; Hội người khuyết tật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật và các quan, tổ chức có liên quan khác.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Công tác hòa giải ở cơ sở

3.1. Cùng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” (Sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành) và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hướng dẫn thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Tiếp tục tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, nhất là trong công tác hòa giải ở cơ sở các vụ bạo lực gia đình đối với phụ nữ tại địa phương năm 2019.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và phối hợp quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

4.1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ tại Kế hoạch ban hành theo Quyết định số 699/QĐ-BTP.

4.2. Theo dõi, hướng dẫn, triển khai giải pháp để thực hiện tốt việc đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.3. Phối hợp kiểm tra, kiến nghị việc xử lý hương ước, quy ước vi phạm do có nội dung trái pháp luật, xâm phạm các quyền con người, quyền công dân theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý tại Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cá nhân, tổ chức trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và huy động sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2019 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn, gửi về Sở Tư pháp (qua Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật) trước ngày 20/02/2019 (Phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

2. Giao Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, bảo đảm quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

3. Sở Tư pháp chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, theo dõi kết quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và Kế hoạch của sở, ngành, địa phương; định kỳ 6 tháng (trước

ngày 15/5), hàng năm (trước ngày 15/11) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp.

4. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này liên quan đến cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản quy phạm pháp luật trên hệ Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL.

5. Giao Cục thi hành án dân sự chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL trong hệ thống thi hành án dân sự; triển khai các hoạt động PBGDPL thông qua công tác thi hành án dân sự, hành chính.

6. Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động, được thực hiện theo Luật ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án, kế hoạch đó.

7. UBND các huyện, thành phố

7.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 tại địa phương; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch, Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tư pháp và của UBND tỉnh phù hợp với tình hình, đặc điểm và điều kiện cụ thể của từng địa phương.

7.2. Lựa chọn các nội dung và hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương để công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực./.

Nơi nhận: *ly*

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PCVP Long;
- Lưu: VT.

NC-THONG

60

KT. CHỦ TỊCH.
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Chiến

